

VẤN ĐỀ THẾ KỶ CHÂU Á

HỒ SĨ QUÝ*

1. Đặt vấn đề.

Sau hơn một thời gian không dài tăng trưởng kinh tế với tốc độ trung bình gần 10%/năm, Nhật Bản, năm 1982 đạt ngưỡng GDP 10.000 USD đầu người/năm, trở thành cường quốc kinh tế đầu tiên ở châu Á. Không chỉ có Nhật Bản, ở châu Á, Đài Loan cán đích GDP 10.000 USD đầu người/năm năm 1987, Hồng Kông năm 1988, Singapore năm 1989, Hàn Quốc năm 1990. Năm 1996, Hàn Quốc gia nhập OECD. Hiện nay châu Á có 5 nước tham gia Nhóm G.20, gồm Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc, Ấn Độ và Indonesia¹.

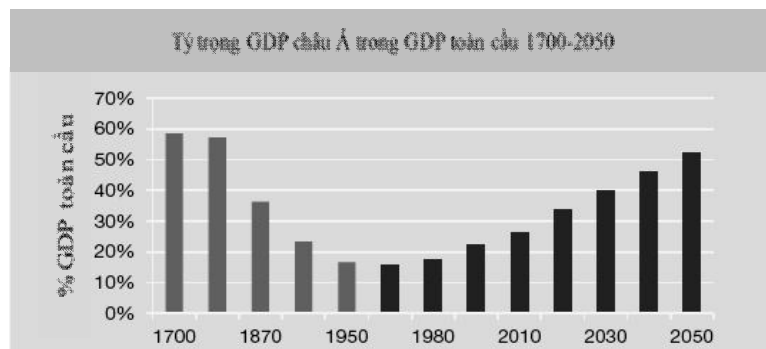
Cả thế giới giật mình trước *điều kỳ diệu châu Á* - từ chỗ nghèo đói, quá trình “hóa rồng” của các NIC diễn ra chỉ chưa đầy 30 năm, trong khi hầu hết các nước tư bản châu Âu đi chặng đường này phải mất hàng trăm năm. *Điều kỳ diệu châu Á* dường như vẫn đang tiếp tục.

Nếu Trung Quốc vào năm 2000 có nền kinh tế đứng thứ 6 thế giới, thì đến năm 2010 đã có GDP đạt tới 1.335 tỷ USD

(tương đương 5.800 tỷ USD tính theo PPP²) vượt qua Nhật Bản, Đức, Pháp và Anh, vươn lên hàng thứ hai thế giới, sau Mỹ. Các dự báo đều cho rằng thời điểm Trung Quốc vượt Mỹ về GDP sẽ diễn ra rất gần, có thể chỉ ngay vào những năm đầu thập niên sau. Chưa hết, ở châu Á, bên cạnh Trung Quốc còn có những nước khác cũng đã từng phát triển rất ngoạn mục và có lúc đã được dự báo sẽ sớm “cất cánh”. Philippines, Thái Lan, Malaysia... là những nước như vậy. Ngay cả Việt Nam những năm 2000 cũng đã được kỳ vọng là “con hổ tương lai”.

Mặc cho từ năm 2008 nền kinh tế thế giới gặp khủng hoảng và suy giảm, năm 2011, Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB) vẫn xuất bản cuốn sách “Châu Á 2050: hiện thực hóa thế kỷ châu Á”, dự báo khá chi tiết lộ trình của “Thế kỷ châu Á”.

Đó là nội dung cơ bản của khái niệm “Thế kỷ châu Á”, nhìn từ phương diện kinh tế.



Biểu đồ của sách *Asia 2050: Realizing the Asian Century*. ADB xuất bản 2011. tr. 16.

Vấn đề sẽ khác đi nếu “Thế kỷ châu Á” được nhìn từ phương diện xã hội hoặc văn

hóa. Mức độ lạc quan sẽ giảm đáng kể nếu người ta chú ý đến những vấn nạn xã hội ở Trung Quốc, Philippines, Việt Nam và ở một số nước khác, như khoảng cách giàu

* GS.TS. Viện Thông tin Khoa học xã hội.

nghèo và trình độ an sinh xã hội, tệ tham nhũng và khả năng không chế lợi ích nhóm, an sinh xã hội và mức độ bình đẳng - công bằng, nạn buôn người và tình trạng an ninh trật tự xã hội, trình độ quản lý và mức độ cởi mở xã hội, chất lượng giáo dục và việc thực hiện quyền con người, v.v... Một số nhà nghiên cứu đánh giá rằng, có thể khả năng đạt tới thịnh vượng của toàn châu Á vẫn còn khá xa, hoặc “Thế kỷ châu Á” ở mức độ nào đó, vẫn chỉ là khái niệm hoang tưởng³.

Vấn đề còn phức tạp hơn và khó dự báo hơn, nếu “Thế kỷ châu Á” được nhìn từ phương diện địa chính trị. Ở đây, “Thế kỷ châu Á” hóa ra có liên quan rất chặt với “Thế kỷ Thái Bình Dương”⁴, một quan niệm của các nhà chiến lược Mỹ đặt ra cho nước Mỹ, nhằm tránh sự suy giảm về vị thế quốc gia, về vai trò chi phối thế giới. “Mỹ tàn phai” không chỉ là hình tượng kích thích tâm lý Mỹ ở các đầu óc chiến lược, mà còn là khái niệm được đặt ra từ năm 2011 để phân tích tương quan địa chính trị toàn cầu⁵.

Trong chiến lược “Thế kỷ Thái Bình Dương”, vấn đề Biển Đông, không ngẫu nhiên và cũng không bất ngờ, đang giữ vị trí là vấn đề chủ yếu và đặc biệt quan trọng do sự biến động của tình hình khu vực. Biển Đông đã bị “khuấy động” (*Stirring*)⁶ và rõ ràng là ngày càng nóng không chỉ đối với Việt Nam, mà còn đối với khu vực châu Á và thế giới.

“Thế kỷ châu Á” chỉ có thể trở thành hiện thực nếu ở Biển Đông không có chiến tranh⁷.

2. Sự dịch chuyển văn minh và hai khái niệm châu Á.

Bắt đầu từ cuối thế kỷ XIX, những lý thuyết về sự dịch chuyển của nền văn minh

thế giới, về ngày tàn, buổi hoàng hôn của châu Âu đã xuất hiện⁸. Nhiều thập niên sau đó, sự trỗi dậy của châu Á vẫn là một chủ đề ít được coi là thực tế. Chỉ từ sau những năm 80 (thế kỷ XX), khả năng vươn tới thịnh vượng của châu Á mới được bàn luận nhiều hơn. Rồi từ những năm 1990, sau khi mấy con rồng châu Á xuất hiện, đặc biệt khi Trung Quốc đạt được tốc độ tăng trưởng cao và liên tục trong nhiều năm liền, thì việc dự báo *thế kỷ XXI sẽ là Thế kỷ của châu Á* mới thực sự trở thành chủ đề nóng trên các diễn đàn học thuật và chính trị - xã hội.

Khá nhiều học giả phương Tây, với những cách lý giải từ các góc nhìn khác nhau, về những nội dung tưởng như khác nhau, nhưng lại cùng đi vào một chủ đề chung, với cùng một mối quan tâm - vấn đề vị thế mới của châu Á. Châu Á, với những gì mà người ta đã chứng kiến trong hơn nửa thế kỷ qua, liệu có tiếp tục phát triển và làm lan tỏa sự thịnh vượng đến các quốc gia còn lại, để trở thành một trung tâm văn minh mới trong thế kỷ này? Trong tương quan với một châu Á phát triển nhanh và liên tục, thì châu Âu, phương Tây và Mỹ sẽ thế nào? Liệu có giống như tình huống trên chiếc cầu bập bênh, nếu một bên lên cao thì bên kia phải hạ xuống hay không? Và đặc thù hơn, Biển Đông - Thái Bình Dương có phải là khu vực mang trong nó những vấn đề ảnh hưởng đến toàn cục, giống như một “ngòi nổ” chi phối sự an toàn của trật tự toàn cầu?

Có thể bắt gặp những thuật ngữ ẩn tượng thuộc các nội dung khác nhau, nhưng có liên quan trực tiếp đến số phận của châu Á thường được nhắc đến trong những năm gần đây: *Thế kỷ Thái Bình Dương*, *Thế kỷ châu Á*, *Mô hình đàn sếu*

bay, Con sư tử Trung Hoa thức giấc, châu Âu già nua, phương Tây cáo chung, nước Mỹ tàn phai v.v..⁹ Cuộc khủng hoảng tài chính 1997-1998 ở châu Á tuy có làm các nhà dự báo giật mình, khi phải đối mặt với lời mĩa mai *thế kỷ châu Á chưa đến, nhưng đã qua rồi*, song ngay sau đó, châu Á đã lấy lại nhịp điệu tăng trưởng, thậm chí ngay cả trong cơn lốc khủng hoảng 2008-2009, khiến chẳng mấy ai còn dám nghi ngờ vị thế mới của châu Á sẽ xác lập trong thế kỷ mới. Bởi vậy, tháng 8/2011, bằng một nghiên cứu định lượng công phu, ADB đã xuất bản một Báo cáo dự báo chi tiết lộ trình của việc hiện thực hóa *thế kỷ châu Á* đến năm 2050¹⁰.

Ở một phạm vi khác, hẹp hơn và có vẻ xoáy sâu hơn vào những bàn luận địa chính trị, đặc biệt là từ mấy năm gần đây, thì vấn đề tập trung vào *vị thế so sánh giữa Mỹ với Trung Quốc*. Trung Quốc tăng trưởng nhanh, can thiệp mạnh hơn vào các vấn đề của khu vực và thế giới, vươn khắp toàn cầu về sản xuất hàng hóa, trong khi đó, Mỹ suy giảm đáng kể về kinh tế trong 2 năm khủng hoảng 2008-2009, gặp khó khăn và thậm chí sa lầy tại một vài điểm nóng chính trị, ít nhiều điều chỉnh sức mạnh can thiệp..., khiến nhiều dự báo càng nghiêng về sự trỗi dậy của Trung Quốc và châu Á hưng thịnh, đồng thời cho rằng vai trò của Mỹ ngày một “tàn phai”.

Trong giới lý luận, những người xem nền văn minh phương Tây đang đi đến hồi kết và tới đầu thế kỷ XXI sẽ buộc phải nhường bước cho châu Á, có khá nhiều. Nhưng người có tiếng nói nổi trội hơn cả, với nhiều tác phẩm khẳng định sự suy tàn của “đế chế Tây phương” là Niall Ferguson, giáo sư lịch sử tại Đại học Harvard. Sau nhiều năm giảng dạy và viết khá nhiều về “ru thế phương Tây” -

phương Tây với hơn 5 thế kỷ đã kiến tạo nên những giá trị rực rỡ và đã trở thành “động lực chính của sức mạnh toàn cầu”, năm 2011, ông đã cho ra mắt cuốn sách “Văn minh: Phương Tây và phần còn lại của thế giới”¹¹. Ngay lập tức cuốn sách gây được tiếng vang, được xuất bản tại nhiều nước và được đề nghị giải thưởng. Theo ông, thế giới đang chứng kiến giai đoạn cuối của thời kỳ chi phối của phương Tây, nền văn minh được nảy sinh từ cuộc cách mạng khoa học và đã đạt được cực thịnh trong thời đại công nghiệp và hậu công nghiệp. Vài chục năm gần đây, phương Tây suy yếu dần và trong thập niên đầu của thế kỷ XXI, thời điểm rẽ ngoặt của nền văn minh phương Tây chính là khi sự thâm hụt tài khoản vãng lai của Mỹ lớn đến mức nghiêm trọng, và ngay lúc đó, các ngân hàng trung ương Trung Quốc và châu Á nhẩy vào hỗ trợ. Khi đó, nhiều nước phương Tây nghiêng ngả vì khủng hoảng và suy thoái, còn Trung Quốc, trái với nhiều dự báo bi quan, lại chỉ suy giảm nhẹ, nhờ vào gói kích cầu của chính phủ và sự nổi rộng tín dụng.

Niall Ferguson đã so sánh thành tựu của Trung Quốc từ năm 1978 đến năm 2004, GDP tăng trưởng 10 lần trong 26 năm, với những gì mà nước Anh đạt được trong giai đoạn 1830-1900, GDP tăng trưởng 4 lần trong 70 năm. Đầu thế kỷ XXI, GDP của Mỹ gấp 8 lần của Trung Quốc, còn hiện nay, chỉ gấp khoảng 4 lần. Khả năng GDP Trung Quốc vượt Mỹ có thể rất gần. Theo Niall Ferguson, 6 yếu tố (kể sát thủ tạo nên sự thịnh vượng) giúp phương Tây vượt lên trong suốt 500 năm qua là 1/ Cạnh tranh, 2/ Cách mạng khoa học, 3/ Quyền sở hữu, 4/ Y tế hiện đại, 5/ Xã hội tiêu dùng và 6/ Đạo đức trong công việc¹². Nếu phương Đông biết ứng dụng cả 6 ý tưởng này, thì

quyền lực chi phối thế giới chuyển từ Tây sang Đông sẽ diễn ra như một qui luật. Trong khi vẫn ứng dụng tốt 6 nhân tố này, phương Đông lại đang sáng tạo được thêm những yếu tố khác để đạt được thịnh vượng.

Nhiều tác giả có quan điểm về một châu Á hưng thịnh, với một Trung Quốc trỗi dậy khó có thể cản bước, bất chấp tất cả những nghi ngại đang lớn dần về những thái độ chưa xứng tầm cường quốc. Nhưng ở đây, về mặt học thuật, có sự phân biệt thú vị xung quanh khái niệm châu Á.

Theo Anthony Bubalo và Malcolm Cook, Viện Chính sách quốc tế Lowy tại Sydney, Australia, có ít nhất hai cách hiểu về khái niệm châu Á. Nếu hiểu châu Á với trục các quốc gia gắn liền với Thái Bình Dương, trải dài từ Triều Tiên, Nhật Bản tới Indonesia, Australia..., thì đó là một châu Á theo chiều dọc. Còn ít nhất là một châu Á khác - châu Á nằm ngang, với trục các quốc gia như Nga, Ấn Độ, Trung Quốc¹³... Nhìn châu Á theo khái niệm thứ hai này thì sự hưng thịnh của châu Á còn rõ hơn nữa. Việc phân biệt châu Á theo chiều dọc và chiều ngang đã chỉ ra những điểm và những hiện tượng chỉ có tính chất tương đối trong các quan niệm học thuật, nhất là trong địa chính trị. Nếu người nghiên cứu và các nhà chiến lược chú ý tới điều này, người ta có thể tránh được những thiên kiến võ đoán khi quá thiên về chỉ một logic của các hiện tượng. Tuy nhiên, đằng sau các quan niệm ấy, sự phát triển của châu Á và khả năng chi phối thế giới của khu vực này trong tương lai gần là điều mà phần đông các học giả đã gần như khẳng định.

Cái nhìn tổng thể về một châu Á lớn mạnh trong thế kỷ XXI và sự dịch chuyển nền văn minh thế giới từ Tây sang Đông là

một thực tế tưởng như đơn giản, nếu nhìn từ góc độ kinh tế học phát triển. Nhưng vấn đề sẽ trở nên phức tạp hơn khi phân tích từ góc độ xã hội - văn hóa hoặc lịch sử. *Thế kỷ châu Á* sẽ trở nên đặc biệt phức tạp, thậm chí rất không tất nhiên, nếu khái niệm này được coi thuần túy địa chính trị - vấn đề *thế kỷ châu Á* trong tư duy chiến lược - chính trị, phụ thuộc một cách đáng kể vào việc giải quyết các vấn đề khác như *thế kỷ Thái Bình Dương* hay *Sự suy yếu tương đối của Mỹ*...

3. Trung Quốc với thế kỷ châu Á.

Vấn đề thực sự được bắt đầu từ những năm 1950 với hiện tượng “Thần kỳ Nhật Bản”. Tốc độ tăng trưởng kinh tế trung bình hằng năm từ năm 1945 đến năm 1950 đạt 9,4%; từ năm 1950 đến năm 1955 đạt 10,9%; từ năm 1950 đến năm 1987 đạt 7,1%. Năm 1952, GDP của Nhật đã tương đương với trước chiến tranh. Năm 1968, nợ nước ngoài đã thấp hơn cho vay, Nhật Bản vươn lên vị trí thứ hai về GDP trong thế giới tư bản. Năm 1982, GDP là 4.177 tỷ USD, bình quân đầu người là 10.326,34 USD, Nhật Bản trở thành cường quốc kinh tế, khẳng định điều thần kỳ của nước Nhật hậu chiến¹⁴.

Xu thế phục hưng của Nhật Bản, ngay từ lúc thoát khỏi chế độ chiếm đóng của Mỹ vào năm 1952, đã gây tiếng vọng đến Hàn Quốc, Đài Loan và nhiều nước châu Á khác, đánh thức khát vọng thoát nghèo ở khu vực này. Hồng Kông, Philipines, Indonesia rồi Thái Lan, và sau đó là Singapore, Malaysia đã nhận ra tiếng vọng và bắt đầu thấy bức bối với tình trạng lạc hậu. Khi các nền kinh tế giữ được tốc độ tăng trưởng ngày càng ổn định thì giấc mơ “cát cánh” ngày càng hiện rõ và thôi thúc con khát phát triển.

Không rơi vào những cái bẫy của sự phát triển để rồi phải dừng lại ở mức thu nhập bình quân đầu người/năm, bốn nền kinh tế Đông Á, gồm Hàn Quốc, Đài Loan, Hồng Kông và Singapore tiếp tục phát triển và đạt ngưỡng 10.000 USD đầu người/năm chỉ chưa đầy 20 năm sau mốc đầu tiên của thu nhập trung bình. Đó là năm 1987 với Đài Loan, năm 1988 với Hồng Kông, năm 1989 với Singapore và năm 1990 với Hàn Quốc. Cả thế giới giật mình - bốn nền kinh tế Đông Á đã “cắt cánh”, hay còn gọi là “hoá rồng”, trở thành các nước và lãnh thổ công nghiệp mới (NICs/NIEs¹⁵), làm nên điều kỳ diệu châu Á thế kỷ XX.

Còn Trung Quốc, bằng quá trình tăng trưởng kinh tế mạnh mẽ từ đầu thập niên 1990 sau chuyến “tuần du phương Nam” của Đặng Tiểu Bình năm 1992 với tuyên bố “mèo trắng mèo đen” nổi tiếng¹⁶, đến nay, quốc gia đông dân nhất thế giới này đã chứng tỏ được là “con sư tử đã tỉnh ngủ” (lời Napoleon gần 200 năm trước¹⁷). Việc duy trì tính chất của chế độ chính trị cũ, nhưng lại cải cách táo bạo về kinh tế, tham dự và can thiệp sâu vào đời sống quốc tế, trên cơ sở kích thích tham vọng phục hưng nền văn minh Trung Hoa truyền thống, đã tạo ra một Trung Quốc đại lục có vai trò khó phủ nhận đối với châu Á và đối với thế giới ở thế kỷ XXI.

Sau khủng hoảng tài chính châu Á 1997-1998, kinh tế Trung Quốc vẫn tăng trưởng cao, đạt 9,1% năm 2003, 9,5% năm 2004 và 9,8% năm 2005. Tính bình quân giai đoạn 1970-2008, tăng trưởng kinh tế Trung Quốc là 7,9%/năm, thuộc loại cao nhất thế giới¹⁸. Tháng 12/2005, Tổng cục Thống kê Trung Quốc đã tính toán và công bố, Trung Quốc trở thành nền kinh tế đứng thứ sáu thế giới (vượt

Italia với GDP khoảng 2.000 tỷ USD). Năm 2006, Trung Quốc tự công bố là nền kinh tế đứng thứ tư thế giới, tính theo USD, vượt Pháp và Anh. Ngày 16/8/2010, theo tờ New York Times, Trung Quốc được công nhận là nền kinh tế đứng thứ hai thế giới sau khi Nhật Bản thông báo GDP của mình là 5.474 tỷ USD (tính theo PPP), thấp hơn so với con số 5.800 tỷ USD (tính theo PPP) của Trung Quốc. Trung Quốc đã thế chỗ Nhật Bản ở vị trí nền kinh tế lớn thứ hai thế giới¹⁹. Nhiều nhà kinh tế cho rằng, nếu giữ được mức tăng trưởng như năm 2010 là 10,3%, trong thập niên sau, quy mô kinh tế Trung Quốc sẽ ngang ngửa với Mỹ.

Sự phát triển của Trung Quốc bên cạnh các con rồng châu Á từ cuối thế kỷ XX đã làm dấy lên những dự báo, bàn luận về diện mạo mới của châu Á. Có những nghi ngại về một khái niệm châu Á không thống nhất (tương đối) do ở khu vực này vẫn hiện rõ tính cục bộ và thiếu liên kết, hay thiếu tương đồng giữa các nước trong sự phát triển. Nhưng khác với châu Âu, châu Á xưa nay chưa bao giờ là một khối thống nhất, dù là thống nhất về cách thức hay chiều hướng phát triển. Điều đó chỉ làm phức tạp hơn các kế sách trong chiến lược vĩ mô của nhiều nước trên thế giới đối với một châu Á của thế kỷ mới.

Dù châu Á được hiểu theo các khái niệm khác nhau đến thế nào và dù châu lục này không phải chỉ là Trung Quốc, do trên thực tế có một loạt nước châu Á trong hơn 30 năm nay đang tham dự vào sự trỗi dậy của khu vực, nhưng thành phần đáng kể nhất, đáng nói nhất để thế giới tin rằng có một châu Á đang lớn mạnh và sẽ chi phối thế giới nhiều hơn trong thế kỷ XXI là sự tăng cường vai trò và vị thế của Trung Quốc. Với hơn 30 năm cải cách và mở cửa, thế

giới ngày nay đã quen với nhiều tác động toàn cầu của nền kinh tế Trung Quốc. Trung Quốc thực tế đã là một nhà đầu tư và thương mại có uy quyền, một chủ nợ lớn của nhiều nước châu Á, châu Phi, kể cả nước Mỹ và là một nhân tố có thể làm thay đổi các xu thế của thị trường toàn cầu. Các nhà chiến lược của nền kinh tế Trung Quốc thời gian gần đây thường không ngần ngại tìm cách điều chỉnh lại các chuẩn thương mại và các điều kiện đầu tư quốc tế cho phù hợp với quan điểm của mình. Dĩ nhiên các nước khác cũng tìm cách đàm phán với Trung Quốc nhằm định hướng lại đối với Trung Quốc. Tuy nhiên, có nhiều điều đã vượt ra khỏi kinh nghiệm của WTO và một vài hiệp ước quốc tế. Sự nghi ngại dần tăng theo thời gian, không hẳn do lệ thuộc vào các nỗ lực mở rộng quân sự có xu hướng dân tộc chủ nghĩa cùng với những tham vọng trở thành cường quốc biển mà người ta thấy đặc biệt rõ từ năm 2009. “Chết dưới tay Trung Quốc” đã trở thành cuốn sách bán chạy năm 2011 ở Mỹ và ở nhiều nước khác; và nếu tính đến mức độ phổ biến trên mạng thì cuốn sách này gần như là lời cảnh báo toàn cầu²⁰.

Trong mối tương quan, không kém phần trực tiếp tới hiện tượng *Trung Quốc trở dậy - thế kỷ châu Á*, cần thiết phải nói đến vấn đề Biển Đông - vùng biển đã thực sự “bị khuấy động” trong thời gian gần đây²¹. Vấn đề là ở chỗ, khác với các vùng biển khác, kể cả vùng Đông Bắc Thái Bình dương, Biển Đông khi “bị khuấy động” đã gây ảnh hưởng không nhỏ, thậm chí làm thay đổi quan điểm chiến lược của một số nước, trong đó có Mỹ. Trên thực tế, vấn đề Biển Đông từ năm 2010 đã chi phối khả năng thực tế của *Thế kỷ châu Á*.

4. Vấn đề Biển Đông - thế kẹt của tham vọng cường quốc.

Cùng với sự lớn mạnh vượt trội về kinh tế, sức mạnh quân sự của Trung Quốc cũng được tăng cường và tham vọng trở thành cường quốc biển ngày nay đã trở thành cơn khát trong tâm lý dân tộc chủ nghĩa Trung Hoa. Sau nhiều thập niên thực hiện phương châm của Đặng Tiểu Bình “Ẩn sáng dưỡng tối” (giấu mình chờ thời), ngày nay, một số đầu óc chiến lược Trung Quốc đã lộ rõ tâm trạng nôn nóng²². Điểm nôn nóng nhất mà Trung Quốc chủ tâm thể hiện là kế hoạch độc chiếm Biển Đông. Bên cạnh việc tăng cường nghiên cứu và tuyên truyền về biển đảo, từng bước hiện thực hóa mưu đồ “đường lười bò”, hiện đại hóa quân đội và lực lượng hải quân, đóng thử và đưa vào hoạt động tàu sân bay, phóng thêm vệ tinh giám sát toàn bộ biển đảo, vận hành giàn khoan khổng lồ..., Trung Quốc còn thực hiện kế sách gây phức tạp ở Biển Đông, cản trở việc thực thi công ước Liên Hợp Quốc về Luật Biển năm 1982, đối đầu với Philipinnes, cắt cáp tàu thăm dò dầu khí của Việt Nam, cản trở ngư dân Việt Nam đánh bắt cá trong vùng biển của mình, mời thầu khai thác dầu khí tại thềm lục địa của Việt Nam, tổ chức với số lượng lớn ngư dân đánh cá trái phép, lập đơn vị hành chính Tam Sa, hành chính hóa sự quản lý Hoàng Sa - Trường sa, chia rẽ và gây áp lực với các nước ASEAN trong vấn đề biển đảo... Trên bàn cờ địa chính trị, vấn đề Biển Đông với tham vọng khai thác tài nguyên, kiểm soát tự do hàng hải, chi phối ASEAN và khống chế toàn bộ vùng phía Tây Thái Bình Dương..., trong chiến lược trở dậy của Trung Quốc, đã trở thành cái không thể che giấu²³.

Tình huống này, không chỉ gây áp lực đối với Việt Nam, các nước ASEAN, mà còn liên quan trực tiếp và thách thức lợi ích chiến lược của Mỹ²⁴.

Bởi vậy, ngày 23/7/2010 Hillary Clinton, Ngoại trưởng Mỹ chính thức lên tiếng tại Hà Nội về “lợi ích quốc gia của Mỹ trong việc tự do hàng hải ở Biển Đông”. Mỹ tuyên bố “hỗ trợ ngoại giao đối với các bên tranh chấp và lên án sự cưỡng ép, sử dụng vũ lực hoặc đe dọa sử dụng vũ lực của bất kỳ nước nào”. Ngoại trưởng Mỹ còn nói rõ, “việc đòi chủ quyền đối với không gian biển phải bắt nguồn từ việc đòi chủ quyền hợp pháp với các đảo, đất, đá...trên biển”. Bài phát biểu của Clinton lập tức gây chấn động mạnh; Ngoại trưởng Trung Quốc bỏ phòng họp và chính giới Trung Quốc khó chịu²⁵.

Không dừng ở đó, cuối năm 2011, Mỹ đã chính thức tuyên bố thế kỷ XXI sẽ là *thế kỷ Thái Bình Dương* của Mỹ. Phục vụ chiến lược này, Mỹ đã nâng cấp quan hệ quân sự và tiến hành tập trận chung với các nước như Philippines, Singapore, Australia, Ấn Độ... - những nước đang có tranh chấp với Trung Quốc. Kế hoạch cho sự có mặt dài lâu của quân đội Mỹ ở khu vực châu Á - Thái Bình Dương cũng đã không ngần ngại được nói đến. Tinh thần “thế kỷ Thái Bình Dương” được Mỹ liên tục nhắc lại trong các diễn đàn chính trị quốc tế và cũng ít nhiều đã được triển khai trong thực tế. Tại Diễn đàn các quốc đảo Thái Bình Dương (PIF) diễn ra ở đảo Cook ngày 31/8/2012, Ngoại trưởng Mỹ một lần nữa khẳng định “Washington sẽ can dự lâu dài ở Nam Thái Bình Dương” và điều này không phải là độc chiếm Thái Bình Dương, mà là do “Khu vực Thái Bình Dương đủ rộng cho tất cả các nước, cho Mỹ và cho một Trung Quốc đang lên”²⁶. Tại Trung

Quốc, ngày 5/9/2012, Ngoại trưởng Clinton cũng nhắc lại, châu Á - Thái Bình Dương là khu vực được Mỹ xem là động lực chính cho sự phát triển kinh tế và chính trị của thế giới trong thế kỷ XXI. Bà thúc giục Trung Quốc giải quyết tranh chấp trên Biển Đông phải tiến hành bằng các biện pháp hòa bình, “không cưỡng ép” (*without coercion*) và việc đạt được Bộ quy tắc ứng xử giữa các bên trên Biển Đông (COC) là phù hợp với “lợi ích của tất cả các bên”²⁷. Cổ máy truyền thông Trung Quốc ngay lập tức đã tỏ thái độ phản ứng với quan điểm của Ngoại trưởng Mỹ.

Thế kỷ XXI sẽ là *thế kỷ Thái Bình Dương* của Mỹ - lời tuyên bố chính thức cho chiến lược này được Ngoại trưởng Mỹ Hillary Clinton công bố tại Hội nghị Thượng đỉnh APEC gồm các nhà lãnh đạo của 21 nền kinh tế châu Á - Thái Bình Dương nhóm họp tại Honolulu ngày 10/11/2011. Trong bài này, bà Clinton nói rõ: “Tương lai của các hoạt động chính trị sẽ được quyết định ở châu Á, chứ không phải ở Afghanistan hay Iraq, và Mỹ sẽ ở trung tâm của những hành động đó... Đúng là châu Á có ý nghĩa quyết định đối với tương lai của nước Mỹ, một nước Mỹ can dự sẽ mang tính sống còn đối với tương lai của châu Á. Mỹ là cường quốc duy nhất có mạng lưới liên minh mạnh mẽ trong khu vực, không tham vọng về lãnh thổ, và có một thành tích lâu dài trong việc mang lại lợi ích chung. Cùng với các đồng minh, Mỹ đã nhận trách nhiệm đảm bảo an ninh khu vực trong nhiều thập niên - tuân tra các tuyến đường biển châu Á và duy trì sự ổn định - và đến lượt nó, điều đó đã góp phần tạo điều kiện cho sự tăng trưởng. Mỹ đã giúp đỡ hội nhập hàng tỉ người trong khắp khu vực vào nền kinh tế toàn cầu bằng cách thúc đẩy hiệu quả kinh tế, trao

quyền xã hội, và tạo các mối quan hệ to lớn hơn giữa người dân với người dân. Mỹ là đối tác thương mại và đầu tư lớn, một nguồn tạo ra sự đổi mới có lợi cho người lao động và các doanh nghiệp ở cả hai bờ Thái Bình Dương, là nơi học tập của 350.000 sinh viên châu Á mỗi năm, người đấu tranh cho các thị trường mở cửa, và là một quốc gia ủng hộ các quyền phổ biến của con người”²⁸.

Có thể là để chuẩn bị cho bà Clinton công bố chiến lược *Thế kỷ Thái Bình Dương*, tờ *Foreign Policy*, số tháng 9 và tháng 10 năm 2011 đã đăng bài “Biển Đông: tương lai của xung đột”, một bài viết ở tầm tư duy chiến lược, vạch rõ những căn cứ lý luận, những tư tưởng nền tảng cho chiến lược Biển Đông của Mỹ. Tác giả bài viết, Robert D. Kaplan, chuyên viên cao cấp của Trung tâm An ninh Mỹ (CNAS), thành viên Hội đồng Chính sách Quốc phòng thuộc Bộ Quốc phòng. Ông cũng là một trong các tác giả CNAS hoạch định Chiến lược của Mỹ về Biển Đông thể hiện trong bản phúc trình của CNAS công bố trong tháng 1/2012²⁹. Từ lúc công bố đến nay, bài viết này (“Biển Đông: tương lai của xung đột”) đã gây được sự chú ý của giới nghiên cứu, giới quân sự và các nhà hoạt động xã hội ở khắp các diễn đàn liên quan tới tình hình Biển Đông và Châu Á - Thái Bình Dương.

Robert D. Kaplan viết: “Đông Nam Á ngày nay đã nằm sâu trong giai đoạn hậu Chiến tranh Lạnh. Việt Nam, thống soái bờ phía tây của Biển Đông, đang tìm kiếm các mối quan hệ quân sự gần gũi hơn với Mỹ... Cuộc đấu tranh để giành địa vị ưu việt tại Tây Thái Bình Dương không nhất thiết phải bao gồm chiến tranh. Chiến tranh chẳng phải là chuyện không thể tránh khỏi cho dù cạnh tranh là điều hiển nhiên. Và

nếu Trung Quốc và Hoa Kỳ xử lý thành công cuộc chuyển giao sắp đến, thì châu Á, và cả thế giới, sẽ là một nơi an toàn và thịnh vượng hơn. Có gì có thể đạo đức hơn điều đó?”³⁰. Dĩ nhiên đây không chỉ là quan điểm của riêng Kaplan.

Tại sao vấn đề Biển Đông lại có ý nghĩa đáng kể đến như vậy trong tham vọng chiến lược của Trung Quốc và Mỹ. Chẳng phải ngẫu nhiên mà nhóm chuyên gia phân tích tình hình quốc tế về tình hình Biển Đông đánh giá rằng, vấn đề Biển Đông sẽ là “thế kẹt” (trapped) của những tham vọng cường quốc³¹. Câu hỏi Trung Quốc liệu có vượt qua Mỹ để trở thành cường quốc chi phối thế giới trong thế kỷ XXI hay không, trên thực tế lại phụ thuộc không nhỏ vào việc giải quyết vấn đề Biển Đông.

5. Sự suy yếu tương đối của Mỹ - “Mỹ phai tàn”?

Những dự báo Trung Quốc sẽ vượt qua Mỹ để chiếm vị trí nền kinh tế lớn nhất thế giới vào một thời điểm gần đã làm sôi động những tranh luận về việc Mỹ sẽ phải đối mặt với những thách thức ngày càng lớn về vị thế kinh tế - chính trị của mình trong tương lai. Tuy nhiên, cũng có ý kiến cho rằng, vai trò của quy mô kinh tế đối với vị thế cường quốc, không luôn luôn và không nhất thiết có quan hệ nhân quả với nhau - đây là điều khá tinh tế mà không phải mọi nhà chiến lược đều đã ý thức rõ. Tự thân kinh tế không phải là một thước đo đầy đủ và chính xác sức mạnh thực của các quốc gia trong hệ thống thế giới, nhất là với những nền kinh tế lớn về quy mô và phạm vi, nhưng lại chưa cao về trình độ và cơ cấu như Trung Quốc. Và lại, Trung Quốc ngay từ thế kỷ XIX, đã có lúc là nền kinh tế lớn nhất thế giới. Nhưng vào đúng những thời điểm như vậy, Trung Quốc lại

đã từng cúi đầu khuất phục những quốc gia chẳng to lớn gì ở châu Âu. Còn ngày nay, cho dù Trung Quốc có thực sự vươn lên đỉnh cao kinh tế và quân sự, quốc gia này cũng không dễ rút ngắn sự tụt hậu khá xa so với Mỹ và châu Âu về GDP bình quân đầu người, về chỉ số phát triển con người (HDI), về khoa học, giáo dục và về nhiều phẩm chất văn hóa - văn minh khác mà chính người Trung Quốc đang tự phàn nàn³².

Những người tin tưởng chắc chắn vào khả năng lớn mạnh hơn nữa của châu Á có vẻ vẫn đang nhiều thêm. Ngay cả Thomas Friedman, nhà báo nổi tiếng của tờ *New York Times*, tác giả cuốn sách “Thế giới phẳng” gây xôn xao dư luận, cũng đã lên tiếng chỉ trích chính quyền Washington để nước Mỹ tụt hậu đáng kể trong cuộc chạy đua với những đối thủ châu Á. Tháng 8/2011 cùng với Michael Mandelbaum, một trong những nhà tư tưởng hàng đầu về chính sách đối ngoại của Mỹ, giáo sư Đại học Johns Hopkins, Friedman đã xuất bản cuốn sách “Chúng ta đã từng như thế: Mỹ tụt hậu trong thế giới mà Mỹ đã tạo ra như thế nào và làm thế nào để chúng ta quay trở lại” (*That Used to Be Us: How America Fell Behind in the World It Invented and How We Can Come Back*). Friedman và Mandelbaum đã dẫn ra những số liệu đáng chú ý về thâm hụt ngân sách và phân tích những yếu kém trong quản lý vĩ mô của Mỹ về mặt kinh tế - xã hội. Theo các ông, toàn bộ nền kinh tế Mỹ đến nay đã giảm sút nghiêm trọng về trình độ và tốc độ tăng trưởng. Mức độ sụt giảm kinh tế Mỹ, đáng phê phán đến mức kỳ lạ, nếu đem so với bất kỳ nền kinh tế mới nổi nào như Ấn Độ, Brazil, Thổ Nhĩ Kỳ..., mà đặc biệt là với Trung Quốc. Trong chính trị và quân sự,

Mỹ cũng không nắm được vấn đề hạt nhân của Iran và Triều Tiên, bị động trước sự biến động của khu vực Ả-rập và các khu vực khác. Những biểu hiện của quyền lực Mỹ suy tàn đã và đang hiện ra rất rõ. Friedman và Mandelbaum không ngần ngại kết luận, thời kỳ Mỹ “lãnh đạo thế giới và có khả năng bắt các nước làm theo” đã kết thúc rồi³³.

Số người tin tưởng châu Á sẽ vượt lên trước phương Tây ngày một nhiều thêm, song vẫn có rất nhiều tiếng nói cho là quá sớm khi tụng ca thế kỷ châu Á và coi Mỹ đang lụi tàn giống như đế quốc Anh nửa đầu thế kỷ XX. Ngoài sức mạnh kinh tế vẫn còn khá nghèo so với Mỹ và phương Tây, châu Á đang đối mặt với những thử thách lớn về dân số, chính trị, môi trường và đặc biệt là liên kết khu vực; châu Á còn quá xa vời với kiểu liên kết như Liên minh châu Âu. Theo Joshua Kurlantzick, chuyên gia về Đông Nam Á của Hội đồng quan hệ đối ngoại Mỹ, tất cả những cường quốc châu Á như Ấn Độ, Trung Quốc hay Nhật Bản, thực tế, vẫn muốn gây chiến với nhau hơn là hợp tác để tạo ra những định chế chung³⁴.

Phải chăng Mỹ đang lụi tàn, như gần đây nhiều chính khách và học giả đang tin là thế? Có phải Mỹ đã từ bỏ những đức tin và ý chí đã giúp họ thành công trong quá khứ và ngày nay Mỹ hoàn toàn thiếu tiềm lực và sức mạnh để giải quyết những vấn đề họ đang đối mặt? Hay liệu Washington sẽ phải tự kết liễu vị thế siêu cường của mình vì nhận thấy sự dịch chuyển nền văn minh đang khiến cho sức mạnh Mỹ không tránh khỏi suy giảm? Mặc cho Niall Ferguson vẫn thu hút khá đông cử tọa đến giảng đường nghe lý luận về phương Tây lụi tàn của ông, mặc cho Friedman và

Mandelbaum vẫn đang lôi cuốn độc giả cười nhạo hình ảnh một Chú Sam già yếu và bất lực, trật tự thế giới ngày nay, như nhiều nhà nghiên cứu đã phân tích khá cặn kẽ tới mức khó có thể phủ nhận được - vẫn đang là trật tự phản ánh sự thắng thế và hợp lý của nhiều nguyên tắc Mỹ, mô hình Mỹ, quan niệm Mỹ, lối sống Mỹ và nói chung là ưu thế Mỹ trong hầu hết các khía cạnh chính trị, kinh tế, văn hóa và quân sự. Sự suy tàn của Mỹ, rất có thể chỉ là sự phản ánh tâm lý bức xúc của những người không muốn nước Mỹ yếu đi, nhiều lắm nó cũng chỉ là hồi chuông đánh động nhà cầm quyền. Còn nếu như có thực, sự suy tàn của Mỹ chắc chắn sẽ đồng nghĩa với việc mở ra một thế giới khác cho nhân loại.

Nhưng giả dụ, nếu điều này xảy ra thì đáng mừng hay đáng lo?

Theo James Kurth, thế kỷ XX mới là thế kỷ Mỹ thứ nhất, thế kỷ XXI sẽ là thế kỷ Mỹ thứ hai. Những trụ cột làm nên một siêu cường Mỹ ở thế kỷ thứ hai có thể sẽ khác, nhưng Mỹ vẫn sẽ là cường quốc mạnh nhất thế kỷ XXI mặc dù không dựa vào kiểu thống trị như trong thế kỷ vừa qua. James Kurth cho rằng, Mỹ còn rất lâu nữa vẫn tồn tại dựa vào những trụ cột mà Trung Quốc và những cường quốc khác khó có thể tạo ra cho mình những cái gì đó tương tự. Bên cạnh những trụ cột thuộc kinh tế, chính trị, quân sự, và văn hóa..., Mỹ hiện vẫn là tấm gương khiến cả thế giới muốn bắt chước về sự sáng tạo công nghệ và một lối sống hấp dẫn³⁵. Dù lâu nay người ta đã nói nhiều về việc châu Á sẽ vươn lên làm chủ công nghệ trong tương lai, nhưng một năng lực sáng tạo công nghệ liên tục và thường xuyên như Mỹ đã làm trong suốt nửa sau thế kỷ XX thì không hề đơn giản đối với bất kỳ quốc gia

nào. Mặc dù, Nhật Bản, Hàn Quốc, Singapore hay Trung Quốc đã thành công về kinh tế, nhưng những cường quốc của khu vực này vẫn chưa đủ đảm bảo để các nước khác yên tâm với sức mạnh của sự tiến bộ - như Mỹ đã tạo nên cho các đồng minh của Mỹ. Ngoài ra, không tham vọng lãnh thổ còn là một phẩm chất mà xưa nay người ta thấy chỉ có ở đế chế này³⁶.

Gần đây, chính quyền Obama dường như đã ý thức hơn về sức mạnh dài lâu của Mỹ.

Trong theo dõi của chúng tôi, người có tiếng nói đáng chú ý hơn cả trong việc khẳng định vị thế cường quốc của Mỹ trong thế kỷ XXI là Robert Kagan, nhà nghiên cứu chính sách đối ngoại của Viện Brookings, bình luận viên báo *Washington Post*, nhà tư tưởng chiến lược có ảnh hưởng lớn ở Mỹ. Trong cuốn sách mới nhất của mình "Thế giới mà nước Mỹ tạo ra" (*The World America Made*) xuất bản năm 2012 và trong bài "Chưa phai tàn. Phản biện huyền thoại về sự suy tàn của Mỹ" (*Not Fade Away. Against the myth of American decline*) đăng trên tờ *The New Republic* số tháng 2/2012, Kagan đã một lần nữa bàn về vai trò và vị thế hiện tại của Mỹ, với quan điểm gần như là đối lập hoàn toàn với Niall Ferguson, với Thomas Friedman và Michael Mandelbaum. Ngay từ khi công bố, cuốn sách và bài báo này đã nhận được sự phản hồi sôi nổi của đông đảo độc giả³⁷.

Theo Robert Kagan, hiện đang có nhiều sự bi quan được đặt không đúng chỗ; chuyện Mỹ đang suy tàn, thực ra là một huyền thoại thiếu căn cứ. Thế giới sẽ trở thành một thế giới khác và có thể trở nên nguy hiểm hơn nếu Mỹ giảm bớt vai trò lãnh đạo toàn cầu để dồn sức chỉ vào việc

giải quyết các vấn đề nội bộ. Sự trở lại của chiến tranh sẽ tăng lên khi các quốc gia chen lấn vì quyền lực thế giới. Sự rút lui của dân chủ sẽ diễn ra ở những nước như Nga. Sự độc đoán sẽ có thêm sức mạnh ở những nước như Trung Quốc. Và sự yếu kém sẽ ngự trị trong nền kinh tế thị trường tự do toàn cầu, một trật tự đáng mơ ước mà Mỹ đã tạo ra và liên tục hỗ trợ trong hơn 60 năm qua. Bằng các căn cứ định lượng và định tính cụ thể, Robert Kagan đã vẽ nên một bức tranh sống động, thậm chí đáng báo động về việc nếu Hoa Kỳ có ý định để cho ảnh hưởng của mình suy yếu đi³⁸. Không phải chỉ nhờ may mắn hay nhờ cầu nguyện mà trong quá khứ Mỹ đã vượt qua những cuộc khủng hoảng và trở dậy mạnh mẽ hơn các nước khác trong khi nhiều đối thủ của Mỹ đã suy sụp. Vấn đề là ở chỗ, sự suy tàn, đối với Mỹ, là một lựa chọn. Nếu Mỹ lựa chọn chiến lược để tàn lụi thì nước Mỹ sẽ suy tàn. Quyết định nằm trong tay người Mỹ; suy tàn không phải là một định mệnh không thể tránh được, ít nhất là cho tới thời điểm hiện nay. Dĩ nhiên, nền văn minh thế giới rồi sẽ dịch chuyển. Các đế chế hưng thịnh - đến như La Mã - rồi cũng sẽ suy vong. Nhưng vào lúc nào? Nếu Mỹ bắt đầu sự suy tàn của mình trong hai thập niên tới, điều đó sẽ có ý nghĩa hệ trọng cho hai thế kỷ tiếp theo, không chỉ đối với người Mỹ, mà còn đối với bản chất của thế giới mà Mỹ và nhân loại đang sống³⁹.

Trong thế kỷ XX, Mỹ đã gây ảnh hưởng lớn, lớn hơn bất cứ cường quốc nào kể cả thời Đế chế La Mã. Mỹ đã đạt được nhiều thành tựu và cũng giúp cho thế giới đạt được nhiều thành tựu. Nhưng Mỹ vẫn có những yếu kém và sai lầm. Mỹ không hoàn hảo và cũng đừng bao giờ mong Mỹ hoàn hảo⁴⁰.

Như trên đã trình bày những tài liệu dẫn ra trong bài này đều ở dạng khá chọn lọc. Chúng tôi chú ý đến những quan niệm thể hiện tương đối rõ tính khách quan với những căn cứ có lẽ là đủ tin cậy. Cái nhìn trong các bài được chọn để phân tích cũng là cái nhìn tránh được sự thiên lệch. Tuy nhiên, với những vấn đề gắn chặt với tư duy chính trị - chiến lược như trong bài này, khả năng gây ảnh hưởng của những quan điểm được nêu cũng cần thiết phải được tính đến. Bởi vậy, chúng tôi đã cố gắng không bỏ sót những tác giả có uy tín nhất, những người có bề dày hoạt động trong lĩnh vực tư duy chiến lược, có sự phân tích sắc sảo và điều quan trọng nhất, sắc sảo nhưng thực tế.

6. Kết luận.

Thế kỷ châu Á là một khái niệm không đến nỗi viên vông hay hoang tưởng. Trong thế kỷ XXI chắc chắn Trung Quốc và châu Á, nói chính xác hơn, Trung Quốc, Đông Á và Đông Nam Á sẽ còn tiếp tục phát triển và nhiều khả năng là sẽ thịnh vượng hơn. Biển Đông đúng là một thế kẹt của tham vọng cường quốc, nhưng nếu các đầu óc chiến lược đủ tinh táo để không xảy ra chiến tranh thì châu Á, mặc dù thiếu liên kết, sẽ vẫn buộc phải cùng với Trung Quốc mở ra một diện mạo mới cho châu Á và điều đó góp phần làm thay đổi thế giới. Cho đến nay, chưa có một dự báo nào khẳng định khả năng chiến tranh, mặc dù các phương án quân sự đối phó với chiến tranh vẫn đang được triển khai khá quyết liệt ở một số nước. Gần đây nguy cơ này ở Biển Đông được suy đoán có vẻ tăng thêm, song nhiều nhà chiến lược vẫn thấy đây là nguy cơ có thể kiểm soát được. Nếu dự báo này không sai thì *thế kỷ châu Á* sẽ là kết quả của sự dịch chuyển đầu tiên của nền

văn minh nhân loại từ phương Tây sang phương Đông.

Thế kỷ Thái Bình Dương cũng là khái niệm có thực, phản ánh sự năng động và phức tạp của trật tự địa chính trị vùng này. Tuy khái niệm này được người Mỹ tạo ra để phục vụ cho lợi ích của Mỹ. Song do những ảnh hưởng thực tế của việc thực hiện chiến lược này, nên quan niệm về *Thế kỷ Thái Bình Dương* lại trở thành một phần của quan niệm về *Thế kỷ châu Á*. Biên, mà ở đây là Biển Đông ngày càng đóng vai trò quan trọng trong đời sống chính trị thế giới. Để chiến tranh không thể xảy ra, Biển Đông sẽ trở thành “nơi tập trận” của những quan điểm, những chiến lược, những phương pháp (bao gồm cả những thủ đoạn), và những thái độ (bao gồm cả sự nhân nhượng)... về tất cả các mặt kinh tế, chính trị, quân sự, ngoại giao giữa các quốc gia có liên quan, mà trước hết là giữa các nước có liên quan trực tiếp.

Trong lộ trình hiện thực hóa quan điểm *Thế kỷ Thái Bình Dương*, chắc chắn Mỹ sẽ hiện diện mạnh mẽ hơn ở Biển Đông và điều này củng cố đồng thời làm gia tăng lợi ích của Mỹ. Vị thế của Mỹ gắn chặt với Biển Đông và gắn chặt với lợi ích của các bên có liên quan, dù trực tiếp hay gián tiếp. Bởi vậy thực lực của Mỹ vốn vẫn mạnh lại buộc phải phát triển theo hướng mạnh hơn trong thế cạnh tranh chiến lược với Trung Quốc. Nghĩa là Mỹ chưa thể “phai tàn” như một số chiến lược gia trông đợi.

Đáng ra Trung Quốc có thể phát triển theo một kịch bản khác nếu từ bỏ tham vọng độc chiếm Biển Đông. Nếu như vậy rất có thể giấc mộng Trung Hoa sẽ không phải là cơn ác mộng do tính hài hòa ở mức nào đó của nó với lợi ích của các cường

quốc khác và của các bên có liên quan. Nhưng Trung Quốc đã chọn và không có đường từ bỏ tham vọng này, nên *thế kẹt của tham vọng cường quốc* cũng là một khái niệm có thực. Trung Quốc đang tự hạn chế khả năng trở thành cường quốc của mình. Khả năng này (trở thành cường quốc) hóa ra vẫn là một khả năng xa, nhường chỗ cho sự tác động, chi phối, gây sức ép, lừa vào bẫy... của Mỹ.

Mỹ chưa thể “phai tàn”, nghĩa là phương Tây vẫn chưa cáo chung. Và quả thật phương Tây vẫn còn rất nhiều giá trị mà các nước đi sau vẫn cần thiết phải học hỏi để phát triển. Với truyền thống duy lý rực rỡ từ thời đại Phục hưng và Khai sáng, với khẩu hiệu “Tự do - Bình đẳng - Bác ái” lay động lòng người từ Cách mạng Tư sản Pháp 1789, với nền khoa học và giáo dục hùng mạnh từ thời Newton, Descartes, Kant, Humboldt, Einstein, và với các giá trị văn hóa đã trở thành khuôn vàng thước ngọc bởi Leonardo da Vinci, Shakespeare, Cervantes, Rousseau, Beethoven, Mozart..., phương Tây vẫn còn khá nhiều giá trị “kinh điển” mà ngay cả Mỹ vẫn chưa đi hết con đường phương Tây đã đi để vươn tới tiến bộ⁴¹.

Trong sự tiếp nối còn đang dang dở ấy, Mỹ vẫn có “đất mùa vỡ” để mạnh hơn cả về kinh tế, chính trị, quân sự, và giá trị sống. Hiện Mỹ vẫn rất giàu, rất mạnh và đủ tiến bộ. Trong thế kỷ XXI, Mỹ vẫn còn khả năng giàu hơn, mạnh hơn và tiến bộ hơn, trước khi một Trung Quốc hoặc một nước nào khác có thể giàu hơn, mạnh hơn và tiến bộ hơn so với Mỹ. Nghĩa là Mỹ vẫn rất cần cho sự tiến bộ của thế giới.

Nếu tiến bộ xã hội đúng là quy luật thì sự phát triển của loài người dù quanh co đến đâu, thậm chí dù chiến tranh cục bộ có xảy ra, dù tư tưởng dân tộc cực đoan có

tạm thắng thế, nghĩa là dù bất ngờ và khó đoán đến mấy, thế kỷ XXI vẫn là thế kỷ không thiếu hứa hẹn đối với châu Á và nhân loại.

Chú thích

1. Các số liệu này do CIA, OECD, IMF và WB công bố. Chúng tôi chọn và soạn theo <http://www.indexmundi.com>.
2. Xem: Vinh Nguyễn (2010). Phía sau việc kinh tế Trung Quốc thăng hạng. <http://vneconomy.vn/20100817113414261P0C99/p-hia-sau-viec-kinh-te-trung-quoc-thang-hang.htm>.
3. Haruhiko Kuroda, 2011. Is the Asian century upon us? http://www.chinadaily.com.cn/opinion/2011-05/10/content_12476305.htm. // Joshua Kurlantzick (2011). The Asean Century? Not Quite Yet. *Current History - A Journal of Contemporary World Affairs*. January.
4. Xem: Hillary Rodham Clinton, Secretary of State (2010). Press Availability. National Convention Center. Hanoi, Vietnam. July 23., <http://www.state.gov/secretary/rm/2010/07/145095.htm>
5. Xem: Robert Kagan (2012). Not Fade Away. The myth of American decline. *The New Republic*. January 11. <http://www.tnr.com/article/politics/magazine/99521/america-world-power-declinism?id=FoZ4F7oMNWb7y04UpK20GKfyrbir7aLsgUrHpHEN0jQVczVWeQ0QSkXGLNwv2vj2>
6. International Crisis Group, (2012). Stirring up the South China Sea (I&II): Regional Responses. *Asia Report* N°223, 23 Apr 2012; N°229, 24 Jul 2012. <http://www.crisisgroup.org/~media/Files/asia/north-east-asia/223-stirring-up-the-south-china-sea-i.pdf>. <http://www.crisisgroup.org/~media/Files/asia/north-east-asia/229-stirring-up-the-south-china-sea-ii-regional-responses>
7. Xem: Robert D. Kaplan (2011). The South China Sea Is the Future of Conflict. *Foreign Policy*. Sept/Oct., [http://www.foreignpolicy.com/articles/2011/08/15/the_south_china_sea_is_the_future_of_conflict//CNAS.Cooperation from Strength: The United States, China and the South China Sea.\(Edited by Patrick M. Cronin. Contributors: Patrick M. Cronin, Peter A. Dutton, M. Taylor Fravel, James R. Holmes, Robert D. Kaplan,](http://www.foreignpolicy.com/articles/2011/08/15/the_south_china_sea_is_the_future_of_conflict//CNAS.Cooperation%20from%20Strength%20The%20United%20States%20China%20and%20the%20South%20China%20Sea.(Edited%20by%20Patrick%20M.%20Cronin.%20Contributors:%20Patrick%20M.%20Cronin,%20Peter%20A.%20Dutton,%20M.%20Taylor%20Fravel,%20James%20R.%20Holmes,%20Robert%20D.%20Kaplan)

Will Rogers and Ian Storey). January, 2012. http://www.cnas.org/files/documents/publications/CNAS_CooperationFromStrength_Cronin_1.pdf.

8. Xem: Oswald Spengler, 1918, 1922. *The Decline of the West (Der Untergang des Abendlandes)* t.1. 1918, t.2. 1922). // Francis Fukuyama (1992). *The End of History and The Last Man*?. // Philip Atkinson (2012). *The End Of Western Civilization*. <http://www.ourcivilisation.com/theend.htm>. // David Marquand (2011). *The End of the West: the Once and Future Europe*. Princeton University Press. // Зиновьев А. А. (1995). Запад. <http://www.deloteca.ru/st2/r29/t1/id501>

9. Asian Century, Pacific Century, Asia-Pacific Century, Flying-geese Pattern, Chinese lion woke, Old Europe, Secular Europe; The End of West, America Fade Away...

10. *Asia 2050: Realizing the Asian Century*. ADB Published 2011. http://www.unido.org/fileadmin/user_media/UNIDO_Worldwide/Asia_and_Pacific_Programme/Documents/AsianDevelopmentBankreport_asia-2050.pdf

11. Niall Ferguson, 2011. *Civilization: The West And The Rest*. Penguin Press.

12. Xem: Niall Ferguson, 2011. The 6 killer apps of prosperity. http://www.ted.com/talks/niall_ferguson_the_6_killer_apps_of_prosperity.html

13. Xem: Anthony Bubalo, Malcolm Cook, 2010. *Horizontal Asia*. *American Interest*. May/June.

14. Các số liệu này do CIA, OECD, IMF và WB công bố. Chúng tôi chọn và soạn theo <http://www.indexmundi.com>.

15. NIEs - Các nền kinh tế công nghiệp hóa mới. NICs - Các nước và lãnh thổ công nghiệp hóa mới. Số liệu nói về năm GDP của Đài Loan và Hàn Quốc đạt tới 10.000 USD đầu người không thống nhất trong các tài liệu khác nhau. Theo IMF, Đài Loan đạt 10.000 USD đầu người năm 1990 và Hàn Quốc năm 1992. Còn theo các tài liệu khác thì Đài Loan năm 1987 và Hàn Quốc năm 1990 hoặc 1991. Tuy nhiên nhanh chậm 1-2 năm ở đây không làm thay đổi bản chất vấn đề đang bàn.

16. Năm 1962, tại hội nghị Lư Sơn, để nói lý lẽ của mình về quan hệ sản xuất, Đặng Tiểu Bình nhắc lại một câu ngôn ngữ Tứ Xuyên: “Bất kỳ mèo trắng mèo đen, hễ bắt được chuột thì đều là mèo tốt” (不管黑猫白猫,捉到老鼠就是好猫 - Bất quản hắc miêu bạch miêu, tróc đảo lão thử tự thị

hảo miêu). Tháng 2/1976, Mao Trạch Đông ra chỉ thị phê phán và bắt giam Đặng vì “lý luận con mèo”. Khi thăm Thâm Quyển năm 1992, dường như Đặng đã nhắc lại câu nói này và từ đó, tư tưởng này được ca ngợi nhiều.

17. Napoleon nói về Trung Quốc, 1816. Xem thêm: Nguyễn Lưu Viên. Trung Quốc đã thức dậy rồi... thế giới có run sợ chưa. <http://vietnamlibrary.informe.com/trung-qu-c-no-th-c-d-y-r-ei-a-b-s-nguy-an-l-u-vi-dt230.html>

18. UNDP. Human Development Report 2010. tr. 207.

19. Xem: Vinh Nguyễn, 2010. *Tài liệu đd.*

20. Navarro, Peter & Greg Autry, 2011. Dead by China, Confronting Dragon – A Global Call for Action. Publishing as Prentice Hall. <http://www.deathbychina.com/DBC-excerpt.pdf>.

21. Xem: International Crisis Group, 2012. Stirring up the South China Sea (I&II). tài liệu đd. (Theo thói quen, trong nhiều tài liệu quốc tế, Biển Đông thường được gọi là biển Hoa Nam)

22. Xem: Lưu Minh Phúc, 2011. Giác mơ Trung Quốc. Tư duy nước lớn và định vị chiến lược trong thời đại hậu Mỹ. Nxb. Thời đại.

23. Xem: David Uren, 2012. The Kingdom and the quarry: China, Australia fear and Greed. Publisher: Black Inc. (Rất nhiều tài liệu về vấn đề này, nhưng đây là tài liệu đáng chú ý hơn cả). Xem thêm: Trung Quốc tham vọng độc chiếm biển Đông - Kế hoạch ứng phó liên minh Mỹ - Australia http://miscellaneous-land.over-blog.net/article-trung-qu-c-tham-v-ng-c-chi-m-bi-n-ong-k-ho-ch-ng-pho-ng-minh-m-_uc-106345685.html.

24. Xem: Vikram Nehru, 2012. Collision Course in the South China Sea.

<http://nationalinterest.org/commentary/collision-course-the-south-china-sea-7380>.

25. Hillary Rodham Clinton, Secretary of State, 2010. *Tài liệu đd.*

26. *Ngoại trưởng Mỹ: Thái Bình Dương đủ rộng cho cả Mỹ và Trung Quốc.* <http://dantri.com.vn/c36/s36-636411/ngoi-truong-my-thai-binh-duong-du-rong-cho-ca-my-va-trung-quoc.htm>

27. *Ngoại trưởng Mỹ: COC phù hợp với lợi ích của tất cả các bên.* <http://hanoimoi.com.vn/newsdetail/Thegioi/558457/ngoi-truong-my-coc-phu-hop-voi-loi-ich-cua-tat-ca-cac-ben.htm>.

28. Hillary Clinton, 2011. *America's Pacific Century. Foreign Policy.* November, 2011.

http://www.foreignpolicy.com/articles/2011/10/11/americas_pacific_century?page=full.

29. CNAS 2012. *Tài liệu đd.*

30. Robert D. Kaplan, 2011. *Tài liệu đd.*

31. Xem: International Crisis Group, 2012. Stirring up the South China Sea (II): Regional Responses. Asia Report N°229,. 24 Jul 2012. [//">http://www.crisisgroup.org/~media/Files/asia/north-east-asia/229-stirring-up-the-south-china-sea-ii-regional-responses //](http://www.crisisgroup.org/~media/Files/asia/north-east-asia/229-stirring-up-the-south-china-sea-ii-regional-responses) "Thế kẹt" của Trung Quốc ở Biển Đông. <http://nghiencuubiendong.vn/tin-ncbd/1567-qth-ktq-ca-trung-quc--bin-ong>

32. Xem: Lưu Á Châu, 2012. *Sự đáng sợ của nước Mỹ.* <http://trankinhnghe.blogspot.com/2012/03/nghe-nguoi-trung-hoa-noi-ve-hoa-ky-va.html>.

33. Xem: Thomas Friedman, Michael Mandelbaum 2011. That Used To Be Us. How America Fell Behind in the World It Invented and How We Can Come Back. [//">http://www.thomasfriedman.com/bookshelf/that-used-to-be-us. //](http://www.thomasfriedman.com/bookshelf/that-used-to-be-us) That Used to be Us By Thomas L. Friedman and Michael Mandelbaum.

<http://www.nytimes.com/2011/09/11/books/review/that-used-to-be-us-by-thomas-l-friedman-and-michael-mandelbaum-book-review.html?pagewanted=all>

34. Xem: Joshua Kurlantzick, 2011. *Tài liệu đd.* Xem thêm: Haruhiko Kuroda, 2011. *Tài liệu đd.*

35. Xem: James Kurth, 2009. *Pillars of the Next American Century. Tracing the foundations of American global strength, from past to future.* The American Interest. Volume 5, Number 2. November/ December.

36. Trích theo: Viện những vấn đề phát triển

http://www.vids.org.vn/vn/asp/News_Detail.asp?tabid=1&mid=802&ID=2138:

Trong một cuộc họp báo, Tổng Giám Mục Giáo xứ Canterbury, Anh, gay gắt hỏi Ngoại trưởng Mỹ

Collin Powell việc Mỹ đem quân sang Iraq và Afganistan có phải là thí dụ điển hình về tham vọng bành trướng lãnh thổ của Mỹ hay không? Ngoại trưởng Collin Powell trả lời: Thừa Đức Cha, từ bao nhiêu năm qua, Mỹ đã gửi không biết bao nhiêu nam thanh, nữ tú của mình dấn thân vào lửa đạn để tranh đấu cho tự do ngoài biên cương Mỹ. Tham vọng về đất đai của chúng tôi, nếu có là chỉ xin vừa đủ đất để chôn những người tử trận không thể trở về nhà.

37. Xem: Robert Kagan, 2012. *The World America Made* published by Alfred A. Knopf, 2012.// Robert Kagan (2012). *Not Fade Away. Tài liệu đd.*

38. Robert Kagan, 2012. *Tài liệu đd.*

39. Robert Kagan, 2012. *Tài liệu đd.*

40. Robert Kagan, 2012. *Tài liệu đd.*

41. Xem: Зиновьев А. А 1995. *Запад. http://www.deloteca.ru/st2/r29/t1/id501 // Зиновьев А. А. (2006). Что мы теряем? Сегодня заадноевропейская цивилизация находится в серьезной опасности.* Литературная газета. № 11-12, 22-28 Марта 2006. // Fuller, Graham: *old Europe - or old America?* International Herald Tribune, 12/2/2003. (<http://www.digitalnpq.org/archive/2003spring/fuller.html>). // Hồ Sĩ Quý, 2009. *Giá trị châu Âu: những gợi ý cho sự phát triển.* Tạp chí Nghiên cứu Châu Âu, số 1.

Tài liệu tham khảo

1. Atkinson, Philip, 2012. The End Of Western Civilization. <http://www.ourcivilisation.com/theend.htm>.
2. Asia 2050: Realizing the Asian Century. ADB Published 2011. [http://www.unido.org/fileadmin/usermedia/UNIDOWorldwide/Asia and Pacific Programme/Documents/AsianDevelopmentBankreportasia-2050.pdf](http://www.unido.org/fileadmin/usermedia/UNIDOWorldwide/Asia_and_Pacific_Programme/Documents/AsianDevelopmentBankreportasia-2050.pdf)
3. Bubalo, Anthony & Malcolm Cook, 2010. Horizontal Asia. American Interest. May/June.
4. Clinton, Hillary Rodham, Secretary of State, 2010. Press Availability. National Convention Center. Hanoi, Vietnam. July 23,. <http://www.state.gov/secretary/rm/2010/07/145095.htm>

5. Clinton, Hillary, 2011. America's Pacific Century. foreign Policy. November, 2011. http://www.foreignpolicy.com/articles/2011/10/11/americas_pacific_century?page=full

6. CNAS. Cooperation from Strength: The United States, China and the South China Sea. (Edited by Patrick M. Cronin. Contributors: Patrick M. Cronin, Peter A. Dutton, M. Taylor Fravel, James R. Holmes, Robert D. Kaplan, Will Rogers and Ian Storey). January, 2012.

http://www.cnas.org/files/documents/publications/CNAS_CooperationFromStrength_Cronin_1.pdf

7. Ferguson, Niall, 2011. Civilization: The West And The Rest. Penguin Press.

8. Ferguson, Niall, 2011. The 6 killer apps of prosperity. http://www.ted.com/talks/niall_ferguson_the_6_killer_apps_of_prosperity.html

9. Friedman, Thomas, Michael Mandelbaum, 2011. That Used To Be Us. How America Fell Behind in the World It Invented and How We Can Come Back. <http://www.thomasfriedman.com/bookshelf/that-used-to-be-us>.

10. Fukuyama, Francis, 1992. The End of History and The Last Man. Harper Perennial.

11. Fuller, Graham: old Europe - or old America? International Herald Tribune, 12/2/2003. (<http://www.digitalnpq.org/archive/2003spring/fuller.html>).

12. International Crisis Group, 2012. Stirring up the South China Sea (I): Regional Responses. Asia Report N°223, 23 Apr 2012 [http://www.crisisgroup.org/~media/Files/asia/north-east-asia/223-stirring-up-the-south-china-sea-i.pdf](http://www.crisisgroup.org/~/media/Files/asia/north-east-asia/223-stirring-up-the-south-china-sea-i.pdf).

13. International Crisis Group, 2012. Stirring up the South China Sea (II): Regional Responses. Asia Report N°229,. 24 Jul 2012. <http://www.crisisgroup.org/~media/Files/asia/north-east-asia/229-stirring-up-the-south-china-sea-ii-regional-responses>

14. Kaplan, Robert D., 2011. The South China Sea Is the Future of Conflict. Foreign Policy. Sept/Oct.,

- http://www.foreignpolicy.com/articles/2011/08/15/the_south_china_sea_is_the_future_of_conflict
15. Kagan, Robert D., 2012. *The World America Made* published by Alfred A. Knopf, 2012.
16. Kagan, Robert D., 2012. Not Fade Away. The myth of American decline. *The New Republic*. January 11. <http://www.tnr.com/article/politics/magazine/99521/america-world-power-declinism?id=FoZ4F7oMNWb7y04UpK20GKfyrbir7aLsgUrHpHEN0jQVczVWeQ0QSkXGLNwv2v2>
17. Kurlantzick, Joshua, 2011. *The Asean Century? Not Quite Yet*. *Current History - A Journal of Contemporary World Affairs*. January.
18. Kuroda, Haruhiko, 2011. Is the Asian century upon us? http://www.chinadaily.com.cn/opinion/2011-05/10/content_12476305.htm.
19. Kurth, James, 2009. Pillars of the Next American Century. Tracing the foundations of American global strength, from past to future. *The American Interest*. Volume 5, Number 2. November/ December.
20. Lưu Á Châu, 2012. Sự đáng sợ của nước Mỹ. <http://trankinhnghe.blogspot.com/2012/03/nghe-nguoi-trung-hoa-noi-ve-hoa-ky-va.html>.
21. Lưu Minh Phúc, 2011. *Giấc mơ Trung Quốc. Tư duy nước lớn và định vị chiến lược trong thời đại hậu Mỹ*. Nxb. Thời đại.
22. Marquand, David, 2011. *The End of the West: the Once and Future Europe*. Princeton University Press.
23. Navarro, Peter & Greg Autry, 2011. *Dead by China, Confronting Dragon – A Global Call for Action*. Publishing as Prentice Hall. <http://www.deathbychina.com/DBC-excerpt.pdf>.
24. Nehru, Vikram, 2012. *Collision Course in the South China Sea*. <http://nationalinterest.org/commentary/collision-course-the-south-china-sea-7380>.
25. Ngoại trưởng Mỹ: Thái Bình Dương đủ rộng cho cả Mỹ và Trung Quốc. <http://dantri.com.vn/c36/s36-636411/ngoai-truong-my-thai-binh-duong-du-rong-cho-ca-my-va-trung-quoc.htm>
26. Ngoại trưởng Mỹ: COC phù hợp với lợi ích của tất cả các bên. <http://hanoimoi.com.vn/newsdetail/The-gioi/558457/ngoai-truong-my-coc-phu-hop-voi-loi-ich-cua-tat-ca-cac-ben.htm>.
27. Hồ Sĩ Quý, 2009. *Giá trị châu Âu: những gợi ý cho sự phát triển*. Tạp chí Nghiên cứu Châu Âu số 1.
28. Spengler, Oswald, 1918, 1922. *The Decline of the West* (Der Untergang des Abendlandes) t.1. 1918, t.2. 1922.
29. “Thế kẹt” của Trung Quốc ở Biển Đông. <http://nghiencuubiendong.vn/tin-ncbd/1567-qth-ktq-ca-trung-quc--bin-ong>
30. Trung Quốc tham vọng độc chiếm biển Đông - Kế hoạch ینگ phó liên minh Mỹ - Australia. http://miscellaneous-land.over-blog.net/article-trung-quc-tham-v-ng-c-chi-m-bi-n-ong-k-ho-ch-ng-pho-ng-minh-m-_uc-106345685.html
31. UNDP. *Human Development Report 2010*. tr. 207.
32. Uren, David, 2012. *The Kingdom and the quarry: China, Autralia fear and Greed*. Publisher: Black Inc.
33. Nguyễn Lưu Viên. *Trung Quốc đã thức dậy rồi... thế giới có run sợ chưa*. <http://vietnamlibrary.informe.com/trung-qu-c-no-th-c-d-y-r-ei-a-b-s-nguy-an-l-u-vi-dt230.html>
34. Vinh Nguyễn, 2010. *Phía sau việc kinh tế Trung Quốc thăng hạng*. <http://vneconomy.vn/20100817113414261P0C99/phia-sau-viec-kinh-te-trung-quoc-thang-hang.htm>.
35. Зиновьев А. А., 1995. *Запад*. Изд. Центрполиграф. <http://www.deloteca.ru/st2/r29/t1/id501>
36. Зиновьев А. А., 2006. *Что мы теряем? Сегодня заадноевропейская цивилизация находится в серьезной опасности*. Литературная газета. № 11-12, 22-28 Марта.